TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI XUÂN
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2019/HS-ST
Ngày: 24-5-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Minh Đức và ông Trần Văn Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Ngọc Bích - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Lượng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2019 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2019/QĐXXST-HS ngày 10/5/2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN NGỌC TR - Giới tính: Nam - Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 25 tháng 5 năm 1994 tại: Nghi Xuân, Hà Tĩnh; Nơi cư trú: thôn Thanh V, xã Xuân T, Nghi Xuân, Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do - Trình độ học vấn: Lớp 10/12; Con ông: Nguyễn Văn T – Sinh năm: 1967; Con bà: Dương Thị T – Sinh năm 1968, cha mẹ hiện sinh sống tại thôn Thanh V, xã Xuân T, Nghi Xuân, Hà Tĩnh; Vợ con: Chưa có.

Anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là con thứ ba.

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 14/02/2016 Nguyễn Ngọc T bị công an huyện Nghi Xuân xử phạt hành chính theo Quyết định số 128/XPHC số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo hiện đang bị giữ, tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Hà Tĩnh từ ngày 16/01/2019 đến nay.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1, Trần Quang T - Sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn A, xã Cổ Đ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Nghề nghiệp: Làm ruộng. (vắng mặt)

2, Đậu Minh Q - Sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn Thanh V, xã Xuân T, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. (có mặt)
3, Đậu Minh T - Sinh năm 1966
Địa chỉ: Thôn Thanh V, xã Xuân T, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.
Nghề nghiệp: Lao động tự do. (có mặt)

-Người làm chứng:

1, Phạm Công C - Sinh năm 1979
Địa chỉ: Thôn Thanh V, xã Xuân T, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.
Nghề nghiệp: Lao động tự do. (vắng mặt)
2, Hoàng Văn H - Sinh năm 1962
Địa chỉ: Thôn B, xã Cổ Đ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.
Nghề nghiệp: Lao động tự do. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 16/01/2019, Nguyễn Ngọc Tr sinh năm 1994 trú tại thôn Thanh V, xã Xuân T, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh đi xe buýt đến khu vực gần cầu Bến Thủy I, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An mua của một người đàn ông không quen biết một gói ma túy dạng đá với giá 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) rồi bỏ trong túi áo mục đích để bán lại cho các đối tượng nghiện kiếm lời. Tr đi xe buýt về đến ngã tư xã Xuân Thành thì mượn xe máy BKS 38X1 – 0992 của Đậu Minh Q sinh năm 1994 ở gần nhà Tr (xe đăng ký mang tên Đậu Minh T, bố của Q) để đi sửa điện thoại tại cửa hiệu Cường Nghĩa thôn Thanh Văn, xã Xuân Thành. Khoảng 16 giờ cùng ngày, khi Tr vừa sửa xong điện thoại thì có Trần Quang T, sinh năm 1976 trú tại thôn A xã Cổ Đ, Nghi Xuân, Hà Tĩnh gọi điện thoại cho Tr hỏi: "Có không để cho anh đùm ba trăm" (ý T nói có ma túy không bán cho T gói ba trăm ngàn đồng). Tr nói có và do T không có xe nên hai người hẹn gặp nhau tại ngã tư đường tỉnh lộ 547 thuộc thôn 8 xã Cổ Đạm, Nghi Xuân, Hà Tĩnh để giao ma túy. Sau đó Tr điều khiển xe máy của Q đến điểm hẹn, khi gặp nhau, T đưa cho Tr 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) gồm một tờ mệnh giá 100.000 đồng và một tờ mệnh giá 200.000 đồng, Tr cầm lấy tiền bỏ vào túi quần bên phải rồi lấy gói ma túy dạng đá từ túi áo đưa cho T. Khi các đối tượng vừa thực hiện xong hành vi mua bán trái phép chất ma túy thì lực lượng công an phát hiện, bắt quả tang Trần Quang T còn Tr lên xe máy bỏ chạy được một đoạn thì bị lực lượng công an đuổi theo bắt giữ.

Tại kết luận giám định số 55/GĐMT-PC09 ngày 18/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Tĩnh, kết luận:

- Chất rắn màu trắng dạng tinh thể được đựng trong một túi ni lông màu trắng, kích thước (1,7 x 2)cm thu giữ của Trần Quang T gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0619g (không phẩy không sáu một chín gam), là Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II.C, STT 323, Nghị Định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

* Vật chứng vụ án:

- 0,0619g (không phẩy không sáu một chín gam)Methamphetamine thu giữ của Trần Quang T, sau khi lấy mẫu giám định còn lại 0,0395g (không phẩy không ba chín lăm gam) đã được niêm phong; 300.000 đồng tiền NHNN Việt nam.

- Một chiếc xe máy nhãn hiệu Wave màu đỏ đen, BKS 38X1 – 0992, số khung: 335803, số máy 5435895 thu giữ của Nguyễn Ngọc Tr;

- Một điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG J7 màu vàng đã qua sử dụng kèm theo số sim thuê bao 0705.414.604, thu giữ của Trần Quang T; một điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen đã qua sử dụng kèm theo số sim 0868.681.076.

Tất cả các vật chứng hiện đang thu giữ tại chi cục thi hành án huyện Nghi Xuân.

Bản cáo trạng số 18 ngày 02 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Tr về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên trình bày lời luận tội, đề nghị kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từng ngày 16/01/2019.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong chứa 0,0619g (không phẩy không sáu một chín gam)Methamphetamine thu giữ của Trần Quang T, sau khi lấy mẫu giám định còn lại 0,0395g (không phẩy không ba chín lăm gam).

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam do Nguyễn Ngọc Tr phạm tội mà có.

- Trả lại cho ông Đậu Minh T bố Đậu Minh Q chiếc xe máy nhãn hiệu Wave màu đỏ đen, BKS 38X1 – 0992, số khung: 335803, số máy 5435895 thu giữ tại Nguyễn Ngọc Tr;

- Tich thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước một điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG J7 màu vàng đã qua sử dụng kèm theo số sim thuê bao 0705.414.604, thu giữ của Nguyễn Ngọc Tr; một điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen đã qua sử dụng kèm theo số sim 0868.681.076 thu giữ của Trần Quang T.

Tại phiên tòa bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng ý với luận tội của Kiểm sát viên, không có tranh luận và chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Nhận định của Tòa án về việc vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng tại phiên tòa: Phiên tòa vắng mặt một người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và hai người làm chứng nhưng xét việc vắng mặt không ảnh hưởng đến

việc xét xử nên không cần thiết phải hoãn phiên tòa phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về tội danh; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và các điều luật áp dụng đối với bị cáo:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Ngọc Tr đều khai nhận tội đúng như nội dung vụ án đã được nêu tóm tắt ở phần nội dung vụ án. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét và phù hợp với vật chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Xét năng lực chịu trách nhiệm hình sự và hành vi mua bán 0,0619g (không phẩy không sáu một chín gam)Methamphetamine của bị cáo thì đã có đầy đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Ngọc Tr phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội; Xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng đến sức khỏe con người và lây lan tệ nạn nghiện ma túy do đó cần phải xử phạt nghiêm đối với bị cáo và cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục đối với bị cáo cũng như răn đe và phòng ngừa chung. Tuy vậy khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần vì đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[3] Phân tích chấp nhận hay không chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo:

Xét các nội dung đề xuất đối với Hội đồng xét xử của Kiểm sát viên và bị cáo tại phiên tòa là phù hợp do đó Hội đồng xét xử chấp nhận các đề nghị này.

[4] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan, những người tiến hành tố tụng. Nên hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[5] Về xử lý vật chứng: Cần áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 0,0395g (không phẩy không ba chín lăm gam) Methamphetamine;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đông) tiền NHNN Việt Nam.

- Trả lại một chiếc xe máy nhãn hiệu Wave màu đỏ đen, BKS 38X1 – 0992, số khung: 335803, số máy 5435895 thu giữ tại Nguyễn Ngọc Tr quá trình đi mua bán ma

túy Tr có mượn của Q chiếc xe máy này Q mượn của bố là T nhưng Q không biết Tr mượn để buôn bán ma túy nên trả lại cho Q và ông T.

- Tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước: một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG J7 màu vàng đã qua sử dụng kèm theo số sim thuê bao 0705.414.604, thu giữ của Nguyễn Ngọc Tr; một điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen đã qua sử dụng kèm theo số sim 0868.681.076 của Trần Quang T đây là những chiếc điện thoại dùng để liên lạc mua bán ma túy.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí; Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ điểm a,b và điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a và điểm b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, khoản 1 điều 21, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

[2] Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/01/2019.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 0,0395g (không phẩy không ba chín lăm gam) Methamphetamine.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền Ngân hàng Nhà Nước Việt Nam.

- Tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước: Một điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG J7 màu vàng đã qua sử dụng kèm theo số sim thuê bao 0705.414.604; một điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen đã qua sử dụng kèm theo số sim 0868.681.076.

- Trả lại một chiếc xe máy nhãn hiệu Wave màu đỏ đen, BKS 38X1 – 0992, số khung: 335803, số máy 5435895 cho ông Đậu Minh T.

(Tình trạng vật chứng có tại biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra và chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân ngày 04/4/2019).

[4] Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc Tr phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo lên tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ

ngày được nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Tòa án tỉnh;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- CQCSĐT CA huyện Nghi Xuân;
- CQTHAHS CA huyện Nghi Xuân;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký, đóng dấu)

Đặng Thị Hương